

Số: 04 /NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 30 tháng 3 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên và biên chế các hội có tính chất đặc thù của tỉnh Cà Mau năm 2022

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ NĂM (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019);

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Công văn số 5692/BNV-TCBC ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Cà Mau năm 2022;

Xét Tờ trình số 34/TTr-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên và biên chế các hội có tính chất đặc thù của tỉnh Cà Mau năm 2022 và Báo cáo thẩm tra số 18/BC-HĐND ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa X, Kỳ họp thứ Năm (chuyên đề) đã thảo luận và thống nhất.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên và biên chế cho các hội có tính chất đặc thù của tỉnh Cà Mau năm 2022.

1. Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2022 là **19.847** người (giảm **364** người so với năm 2021). Trong đó:

Số lượng người làm việc cấp tỉnh 5.757 người;

Số lượng người làm việc cấp huyện: 13.720 người;

Số lượng người làm việc dự phòng: 370 người.

(Kèm theo Danh sách số lượng người làm việc năm 2022)

2. Giao **181** biên chế cho các hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi tỉnh Cà Mau theo quy định của pháp luật.

(Kèm theo Danh sách biên chế các hội có tính chất đặc thù năm 2022)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này; chủ động điều chỉnh số lượng người làm việc giữa các cơ quan, đơn vị trong tổng số lượng người làm việc được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt khi sắp xếp tổ chức, bộ máy và báo cáo kết quả về Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp cuối năm.

Trong trường hợp phát sinh thêm số lượng người làm việc phải sử dụng số dự phòng, Ủy ban nhân dân tỉnh xin ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trước khi quyết định và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khoá X, Kỳ họp thứ Năm (chuyên đề) thông qua ngày 30 tháng 3 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Hải



DANH SÁCH
SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG
LẬP CHƯA TỰ BẢO ĐẢM CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2022
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 30/3/2022
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

TT	Tên đơn vị	Số lượng người làm việc năm 2022	Ghi chú
1	2	3	4
	Cộng (A+B+C)	19.847	
A	CẤP TỈNH	5.757	
1	Sở Nội vụ	16	Bổ sung 01 số lượng người làm việc
2	Sở Tư pháp	25	
3	Sở Công thương	15	
4	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	728	Giảm 30 số lượng người làm việc
5	Sở Thông tin và Truyền thông	15	Giảm 03 số lượng người làm việc
6	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	121	
7	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	151	
8	Sở Khoa học và Công nghệ	17	
9	Sở Giáo dục và Đào tạo	2.427	Giảm 13 số lượng người làm việc
10	Sở Y tế	1.830	Giảm 429 số lượng người làm việc
11	Văn phòng UBND tỉnh	50	

	Tên đơn vị	Số lượng người làm việc năm 2022	Ghi chú
12	Sở Tài chính	8	Bổ sung 08 số lượng người làm việc
13	Đài Phát thanh - Truyền hình	26	Giảm 10 số lượng người làm việc
14	Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc Cà Mau	93	
15	Trường Cao đẳng Cộng đồng Cà Mau	94	Giảm 31 số lượng người làm việc
16	Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau	83	
17	Vườn Quốc gia U Minh Hạ	58	Giảm 07 số lượng người làm việc
B	CẤP HUYỆN	13.720	
1	Huyện Cái Nước	1.772	
-	Giáo dục - Đào tạo	1744	
-	Sự nghiệp khác	28	
2	Huyện Đầm Dơi	1.959	
-	Giáo dục - Đào tạo	1934	
-	Sự nghiệp khác	25	
3	Huyện Năm Căn	826	
-	Giáo dục - Đào tạo	797	
-	Sự nghiệp khác	29	
4	Huyện Ngọc Hiển	732	
-	Giáo dục - Đào tạo	707	
-	Sự nghiệp khác	25	
5	Huyện Phú Tân	1.163	
-	Giáo dục - Đào tạo	1135	

TT	Tên đơn vị	Số lượng người làm việc năm 2022	Ghi chú
-	Sự nghiệp khác	28	Giảm 02 số lượng người làm việc
6	Huyện Thới Bình	1.664	
-	Giáo dục - Đào tạo	1635	
-	Sự nghiệp khác	29	
7	Huyện Trần Văn Thời	2.191	
-	Giáo dục - Đào tạo	2.158	
-	Sự nghiệp khác	33	Giảm 02 số lượng người làm việc
8	Huyện U Minh	1.137	
-	Giáo dục - Đào tạo	1.108	
-	Sự nghiệp khác	29	Giảm 01 số lượng người làm việc
9	Thành phố Cà Mau	2.276	
-	Giáo dục - Đào tạo	2234	
-	Sự nghiệp khác	42	
C	DỰ PHÒNG	370	



**DANH SÁCH BIÊN CHẾ
CÁC HỘI CÓ TÍNH CHẤT ĐẶC THÙ NĂM 2022**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 30/3/2022
của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

TT	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Biên chế năm 2022
1	2	3
	TỔNG: A+B	181
A	CẤP TỈNH	90
1	Liên hiệp các tổ chức hữu nghị	14
2	Liên minh Hợp tác xã	20
-	<i>Liên minh Hợp tác xã</i>	<i>14</i>
-	<i>Trung tâm Dịch vụ hợp tác xã doanh nghiệp vừa và nhỏ</i>	<i>6</i>
3	Hội Văn học Nghệ thuật	16
4	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật	10
5	Hội Chữ thập đỏ	11
6	Hội Nhà báo	9
7	Hội Đông Y	10
B	CẤP HUYỆN	91
1	Huyện Cái Nước	10
-	<i>Hội Đông Y</i>	<i>5</i>
-	<i>Hội Chữ thập đỏ</i>	<i>5</i>
2	Huyện Đầm Dơi	10
-	<i>Hội Đông y</i>	<i>5</i>
-	<i>Hội Chữ thập đỏ</i>	<i>5</i>
3	Huyện Năm Căn	10
-	<i>Hội Đông y</i>	<i>5</i>
-	<i>Hội Chữ thập đỏ</i>	<i>5</i>



TT	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Biên chế năm 2022
1	2	3
4	Huyện Phú Tân	10
-	Hội Đông y	5
-	Hội Chữ thập đỏ	5
5	Huyện Thới Bình	10
-	Hội Đông y	5
-	Hội Chữ thập đỏ	5
6	Huyện U Minh	10
-	Hội Đông y	5
-	Hội Chữ Thập đỏ	5
7	Huyện Trần Văn Thời	10
-	Hội Đông y	5
-	Hội Chữ thập đỏ	5
8	Huyện Ngọc Hiển	10
-	Hội Đông y	5
-	Hội Chữ thập đỏ	5
9	Thành phố Cà Mau	11
-	Hội Đông y	6
-	Hội Chữ thập đỏ	5